

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2017/HSST

Ngày: 19-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân có:

1. Ông: Bùi Khắc Thái.

2. Bà: Hà Thị Vũ.

3. Bà: Giàng Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2017/HSST ngày 28-8-2017 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số 96/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lầu A K (tên gọi khác: Lầu Sua K), sinh năm 1992; tại: huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú (ĐKHKT) và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản XA, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 5/12; nghề nghiệp: Làm nương; con ông Lầu Phá Ch, sinh năm 1960 và bà Sùng Thị Kh sinh năm 1962; có vợ Ly Thị C1, sinh năm 1994; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-02-2017, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lầu A M (tên gọi khác: Lầu Gà M), sinh năm 1990; tại: huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản XA, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Làm nương; con ông Lầu Chứ D1 sinh năm 1969 và bà Sùng Thị N sinh năm 1971; có vợ Hờ Thị M1 sinh năm 1991; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-02-2017, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lầu Sua L (tên gọi khác: Không) sinh năm 1981; tại: huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản XA, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 1/12; nghề nghiệp: Làm nương; con ông Lầu Chồng G (đã chết) và bà Vừ Thị Kh1 sinh năm 1967; có vợ Sùng Thị Kh sinh năm 1982; bị cáo có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-03-2017, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lầu A K: Bà Lê Thị D2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lầu A M: Bà Lê Thị X – Luật sư, công tác viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lầu Sua L: Ông Nguyễn Trần D3 - Văn phòng luật sư Trần D3 đoàn luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 03/02/2017, tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản S1, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện 02 người nam giới đi xe máy trên yên xe giữa hai người ngồi có một chiếc túi màu đen, có biểu hiện nghi vấn tổ công tác đã theo dõi thấy hai người dừng xe ở quán nước ven đường, tổ công tác yêu cầu kiểm tra người và xe, ngay lúc đó người ngồi sau xe máy chạy thoát. Cùng lúc đó bên trong quán nước cũng có hai người bỏ chạy, tổ công tác

giữ được người điều khiển xe máy tên là Lầu A K và người chạy từ trong quán nước ra là Lầu A M đồng thời kiểm tra bên trong túi vải màu đen phát hiện 06 bánh Hêrôin, Lầu A M và Lầu A K khai nhận 06 bánh Hêrôin của Lầu Sua L đưa cho K và M vận chuyển đi bán cho Giàng A V. Tổ công tác dẫn giải hai người và vật chứng về Công an huyện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 09/3/2017 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Lầu Sua L.

Quá trình điều tra bị cáo Lầu Sua L khai nhận: Khoảng đầu tháng 01 năm 2017 Sùng Giống C2 trú tại bản H- Lào đến nhà Lầu Sua L, C2 có nói chuyện nhờ Lầu Sua L bán hộ Hêrôin, L đồng ý. Khoảng hai ngày sau, C2 đem đến nhà Lầu Sua L, đưa cho L 08 bánh Hêrôin, C2 và L thống nhất giá 70.000.000 VNĐ/1 bánh Hêrôin. L nói khi nào bán được sẽ trả tiền cho C2, C2 đồng ý rồi đi về. Khoảng một tuần sau C2 gọi điện cho L nói nếu có tiền thì trả cho C2 vài trăm triệu trước, L đồng ý và bảo C2 sang lấy tiền. Sau đó L nói chuyện với Sùng Sáy L1 trú tại tổ 7, thị trấn Đ về việc L có Hêrôin, L rủ L1 góp tiền mua chung. L1 góp cho L 100.000.000 VNĐ. L góp 300.000.000 VNĐ và trả cho C2 400.000.000 VNĐ còn nợ 160.000.000 VNĐ. Vài ngày sau Lầu A K đến nhà L chơi, L nói cho K biết L có 08 bánh Hêrôin bán với giá 80.000.000 VNĐ/01 bánh Hêrôin nếu K tìm được người mua thì L đưa cho K đem bán, nếu K bán được giá cao hơn thì K được hưởng phần chênh lệch, K nhận lời. Vài ngày sau, Vàng Cháy H nhà ở bản D, xã L, huyện Đ gọi điện thoại cho L hỏi mua 01 bánh Hêrôin, L nói giá 80.000.000 VNĐ/01 bánh, H nhất trí và hẹn L đem đến khu vực gần bản P, xã N bán cho H. Sau đó L bảo K đem 01 bánh Hêrôin giao cho H. H đã trả cho L 80.000.000 VNĐ, L trả công cho K 10.000.000 VNĐ. Tiếp theo đó K tìm gặp M người cùng bản nói là K có Hêrôin cần bán với giá 100.000.000 VNĐ/01 bánh, M nói có bạn ở Sơn La đang cần mua. K bảo M hẹn người đó lên huyện Đ gặp nhau rồi bàn bạc. Chiều ngày 02/02/2017 Giàng A V người quen M từ trước gọi điện thoại hỏi M nếu có Hêrôin thì V đến mua, M trả lời đã có rồi, V hẹn sáng ngày 03/2/2017 V sẽ lên thị trấn huyện Đ. Ngay sau đó M gọi điện thoại cho K hẹn sáng hôm sau xuống thị trấn để gặp người mua hàng.

Khoảng 06 giờ ngày 03/2/2017 Lầu A K dùng xe máy chở Lầu A M xuống thị trấn huyện Đ gặp Giàng A V và một người đàn ông dân tộc thái tại khu vực gần sân vận động cả bốn người nói chuyện và thỏa thuận giá 01 bánh Hêrôin là 100.000.000 VNĐ. V nói đã có đủ tiền để mua 06 đến 07 bánh Hêrôin. Thỏa thuận xong cả bốn người cùng đi xe máy về khu vực bản S1, xã N thì M và người dân tộc thái ở lại còn K chở V về nhà K. K để V ở nhà K đợi, còn K đi sang nhà L để lấy Hêrôin, K nói với L bạn của M

đã đến, muốn mua 07 bánh Hêrôin, L đồng ý rồi lấy bao tải dừa màu V đưa cho K và nói là có đủ 07 bánh Hêrôin, K đem số Hêrôin đó về nhà và mở ra cho V kiểm tra có đủ 07 bánh Hêrôin. K bỏ toàn bộ số Hêrôin vào trong túi vải màu đen rồi gọi điện thoại cho Lầu A Ch bảo Ch đi trước xem đường, nếu có Công an thì báo cho K biết. K điều khiển xe máy còn V ngồi sau ôm chiếc túi đựng Hêrôin. K cũng không hiểu tại sao khi bị Công an bắt thì trong túi chỉ còn lại 06 bánh Hêrôin.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang xác định trọng lượng vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xác định tổng số 06 bánh Hêrôin có tổng trọng lượng (khối lượng) là 2.007,24 gam, trong đó bánh thấp nhất có trọng lượng (khối lượng) là 295,96 gam.

Tại bản kết luận giám định số 226/GĐ-PC54 ngày 23/2/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Trọng lượng vật chứng thu giữ của Lầu A K, Lầu A M là 2.007,24 gam.
- 06 (sáu) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A K, Lầu A M là chất ma túy loại: Hêrôin.
- Hêrôin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013.

Vậy Lầu Sua L và Lầu A K đã tham gia mua bán trái phép tổng số 07 bánh Hêrôin, trong đó có 01 bánh đã tiêu thụ trót lọt, có trọng lượng (khối lượng) là 295,96 gam và 06 bánh K vận chuyển bị bắt quả tang, có trọng lượng (khối lượng) là 2.007,24 gam. Tổng trọng lượng (khối lượng) Hêrôin Lầu Sua L và Lầu A K phải chịu trách nhiệm hình sự là 2.303,2 gam. Lầu A M đã tham gia mua bán trái phép 06 bánh Hêrôin có tổng trọng lượng (khối lượng) là 2.007,24 gam.

Tại bản Cáo trạng số 45/QĐ-VKS-P1 ngày 28/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố các bị cáo Lầu A K, Lầu A M và Lầu Sua L ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên nội dung trong quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 4 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điểm h Khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lầu A K mức án tù chung thân; Lầu Sua L mức án tù chung thân, phạt bổ sung bằng tiền theo Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lầu Sua L là 10.000.000 đồng và bị cáo Lầu A K là 5.000.000 đồng; Áp dụng Điểm b Khoản 4 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 phạt bị cáo Lầu A M mức án 20 năm tù về tội

mua bán trái phép chất ma túy vì bị cáo khó khăn không có khả năng thi hành án không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Thu vật chứng để tiêu hủy.

Về án phí cần căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án phí Tòa án, các bị cáo Lầu A K và Lầu A M thuộc diện hộ nghèo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, đối với bị cáo Lầu Sua L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Những người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là chính xác và nhất trí với bản luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 4 Điều 194, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 và Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Lầu A K, Lầu A M, Lầu Sua L với mức án thấp nhất, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và Luật sư bào chữa cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Qua quá trình điều tra xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lầu A K, Lầu A M và Lầu Sua L đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát vừa công bố là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với các bản hỏi cung của các bị cáo khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang lập vào ngày 03/02/2017. Từ những tài liệu chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để xác định:

Từ khoảng tháng 01 năm 2017 đến ngày 03/2/2017 Lầu Sua L đã nhận bán hộ Hêrôin của Sùng Giống C2 người Lào để bán kiếm lời cụ thể: Lầu Sua L và Lầu A K đã 02 lần bán trái phép tổng số 07 bánh Hêrôin có tổng trọng lượng (khối lượng) là 2.303,2 gam.

Ngày 03/2/2017 Lầu A M tham gia cùng với Lầu A K mua bán trái phép 06 bánh Hêrôin có tổng trọng lượng (khối lượng) là 2.007,24 gam.

Các bị cáo đã có hành vi đi mua ma túy (Hêrôin) với mục đích để bán kiếm lời. Xét thấy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Trong vụ án này bị cáo Lầu A M tham gia cùng với Lầu A K đã có hành vi mua bán trái phép: 2.303,2 gam Hêrôin; Lầu A M tham gia Lầu Sua L đã có hành vi mua bán trái phép: 2.007,24 gam Hêrôin. Với trọng lượng như trên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên theo Điểm b Khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

“4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai mươi năm, tù trung thân hoặc tử hình.

b, Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ một trăm gam trở lên”.

Các bị cáo có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện biên truy tố các bị cáo theo điều, khoản đã viện dẫn ở trên là đúng người đúng tội, không oan sai.

Xét về tính chất vụ án:

Như chúng ta ai cũng biết, ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng là một loại độc tố, nó gây nguy hại đến sức khỏe cho con người, làm khánh kiệt về kinh tế cho người sử dụng và cho cả một bộ phận quần chúng nhân dân, ma túy nó còn là nguyên nhân gây ảnh hưởng sâu đến mọi mặt trong đời sống xã hội và đặc biệt ma túy nó còn là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm hình sự khác, chính vì vậy nhà nước chính phủ ta đã nghiêm cấm mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ một hình thức nào, với số lượng nào cũng đều bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Trong vụ án này các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy (Hêrôin) và nhận biết được việc mình mua bán ma túy là trái với luật pháp, thế nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội và còn mua bán ma túy (Hêrôin) với một trọng lượng (khối lượng) lớn, đặc biệt nghiêm trọng hành vi đó đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, điều đó chứng tỏ các bị cáo đã coi thường luật pháp, coi thường kỷ cương phép nước, do vậy Hội đồng xét xử cần phải có một khung hình phạt nghiêm đối với các bị cáo, để các bị cáo thấy được tính nghiêm minh của luật pháp nhà nước ta và cũng lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, nhất là nơi xảy ra vụ án cũng là một địa bàn phức tạp về ma túy. Trong vụ án này bị cáo Lầu Sua L là người giữ vai trò chính, trực tiếp nhận Hêrôin của người Lào mang sang Việt Nam rồi cùng Lầu A K đem bán, bị cáo Lầu A K, là đồng phạm tích cực

tìm người tiêu thụ, trực tiếp giao dịch để bán số Hêrôin trên cho nên trách nhiệm hình sự hai bị cáo phải chịu như nhau, Lầu A M với vai trò đồng phạm giúp sức, vì vậy HĐXX cần áp dụng Điều 20; Điều 53 BLHS để tuyên hình phạt tương xứng với từng bị cáo.

Xét về nhân thân các bị cáo:

- Đối với bị cáo: Lầu Sua L, trong vụ án này bị cáo là đối tượng giữ vai trò chính, trực tiếp nhận bán hộ Hêrôin lớn của một đối tượng từ Lào đưa về Việt Nam tiêu thụ, hành vi đó nếu không được ngăn chặn thì sẽ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất đối với bị cáo. Tuy nhiên xét về nhân thân của bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp (Lớp 1/12), sống ở vùng sâu nhận thức pháp luật còn hạn chế, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội trước cơ quan điều tra, cũng như trước tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn tội lỗi của mình đã phạm tội do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS; bị cáo tự khai nhận hành vi bán một bánh Hêrôin cho Vàng Cháy H do đó bị cáo được hưởng tình tiết tự thú quy định tại Điểm o Khoản 1 Điều 46 BLHS; bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS vì mua bán nhiều lần (hai lần) vì vậy HĐXX xét thấy chỉ cần với hình phạt tù không có thời hạn là tù chung thân, cho bị cáo cơ hội được sống cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội, cũng đủ mức trừng trị kẻ phạm tội và giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội. Đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

- Đối với bị cáo: Lầu A K trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội trước cơ quan điều tra, cũng như tại tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự thú về hành vi cùng L bán một bánh Hêrôin cho Hdo đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p,o khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Bị cáo phạm tội mua bán hai lần do đó bị tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS. Trong vụ án bị cáo là đồng phạm tích cực tham gia mua bán trọng lượng (khối lượng) Hêrôin đặc biệt lớn xong HĐXX xét thấy bị cáo đã ăn năn tội lỗi, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù chung thân đối với bị cáo, tạo cho bị cáo cơ hội được sống, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

- Đối với bị cáo: Lầu A M trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận tội lỗi bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, trong vụ án bị cáo với vai trò môi giới, giúp sức để K và L bán Hêrôin và được hưởng tiền do đó HĐXX xét thấy, do lượng ma túy là đặc biệt lớn vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn (đầu khung hình phạt) đối với bị cáo cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình của các bị cáo qua xác minh tài sản, kinh tế. HĐXX xét thấy, gia đình bị cáo Lầu A K thuộc hộ nghèo; Gia đình bị cáo Lầu A M thuộc hộ cận nghèo không có tài sản gì có giá trị lớn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo trên. Đối với bị cáo Lầu Sua L cần áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 194 BLHS phạt bị cáo 10.000.000 VNĐ sung ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 42 BLHS; Điều 76 BLTTHS để xử lý vật chứng.

- Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) bánh Hêrôin có trọng lượng: 2.007,24 gam, trích mẫu gửi giám định: 36,97 gam, trọng lượng còn lại: 1.970,27 gam; 01 (một) túi xách tay màu đen có quai đeo, có khóa kéo và in chữ SMZ, đã cũ.

- Tịch thu, bán đấu giá 03 (ba) chiếc điện thoại là công cụ phạm tội để sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự 2003, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lầu A K và Lầu A M, buộc bị cáo Lầu Sua L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hồ sơ vụ án còn có các đối tượng Sùng Giống C2 người Lào bán Hêrôin cho Lầu Sua L, Lầu Cháy H mua một bánh Hêrôin của Lầu Sua L và Lầu A K; Sùng Sáy L1 người đã góp 100.000.000 đồng cho L để mua Hêrôin, Giàng A V người đến mua Hêrôin của K và M, Hội đồng xét xử yêu cầu cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác M xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lầu Sua L; Lầu A K (tên gọi khác: Lầu Sua K) và Lầu A M (tên gọi khác: Lầu Gà M) phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng: Điểm b Khoản 4 Điều 194 BLHS; Điểm p, o khoản 1 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53 BLHS.

+ Xử phạt bị cáo: Lầu Sua L tù **chung thân**, thời hạn thi hành án tính từ ngày bắt giam (09/03/2017)

- Áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 194 BLHS; Điểm p, o Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53 BLHS. Xử phạt bị cáo: Lầu A K (tên gọi khác: Lầu Sua K) tù **chung thân**, thời hạn thi hành án tính từ ngày bắt giam (03/02/2017).

- Áp dụng Điểm b Khoản 4 Điều 194 BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 BLHS năm 1999 xử phạt Lầu A M (tên gọi khác: Lầu Gà M) **20 (Hai mươi)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (03/02/2017).

3. Hình phạt bổ sung:

- Áp dụng Khoản 5 Điều 194 BLHS tuyên phạt bị cáo Lầu Sua L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

4. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 06 (Sáu) bánh Hêrôin có trọng lượng: 2.007,24 gam, trích mẫu gửi giám định: 36,97 gam, trọng lượng còn lại: 1.970,27 gam. Được niêm phong trong hộp catton hình chữ nhật được dán kín bằng giấy trắng.

- 01 (một) túi xách tay màu đen có quai đeo, có khóa kéo và in chữ SMZ, đã cũ.

*** Tịch thu, bán đấu giá sung ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) điện thoại di động hiệu: MASSTEL- A116 màu đen, đã cũ qua sử dụng thu giữ của Lầu A K.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu MASSTEL- A116 màu đỏ - đen, đã cũ qua sử dụng thu giữ của Lầu A M.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu GIONEE- L800 màu đồng, đã cũ qua sử dụng thu giữ của Lầu Súa L.

(Vật chứng trên theo biên bản giao, nhận giữa cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 17/8/2017)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự 2003, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án phí Tòa án, bị cáo Lầu Sua L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Lầu A K và Lầu A M.

Án xử công khai hình sự sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP - STP;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thắng